

# THẦN CHẾT TRÊN CÂY LÊ

*(Tiếp theo)*

**BÙI NGỌC HIỀN**

phóng tác theo truyện cổ Pháp

**HAI**

THÁNH Phê-rô đi rồi, bà già dọn dẹp mọi thứ như thường ngày, sau đó, theo thói quen, đi ra sân với cây sào rồi ngược nhìn lên cây lê.

Bà lấy tay dụi mắt. Có hai điều khiến bà hết sức kinh ngạc. Trên cây lê có hai thằng bé con. Mấy đứa này mọi khi thấy thấp thoáng bóng bà là đã chạy biến, không hiểu sao lần này lại cứ nấn ná trên cây cho bà bắt quả tang. Bà nhìn cây lê của mình : nó sai đầy những quả chín trông thật rục rĩ. Bấy giờ bà mới nhớ ra hai điều bà đã xin cùng thánh Phê-rô. Bà hiểu ra rằng hai thằng oắt không phải không muốn chạy trốn, mà là không thể trèo xuống khỏi cây lê được. Bà làm bộ như không nhìn thấy hai đứa nó, vẫn lấy sào khều rụng đầy một sọt những quả lê ngon lành. Nhưng nặng quá, bà không bung nổi, mà cái sọt của bà cũng có tuổi chẳng

kém gì bà. Bà bèn kiếm ít cành lá bịt những chỗ thủng, tìm sợi thừng buộc vào sọt, cứ thế kéo cả sọt đi, lần này bà kéo hẳn ra chợ.

Thấy lê của bà ngon quá, người ta xúm lại mua. Bà già vừa bán mà lại vừa như cho, chỉ một loáng hết sạch. Bà vui mừng đếm tiền, mua ngay một cái sọt mới với sợi thừng mới cùng một ít thực phẩm. Sau đó bà thong thả kéo sọt thức ăn về nhà.

Từ đằng xa, bà đã thấy một lũ trẻ con rồng rắn trong mảnh sân trước nhà bà. Tiếng chúng í ới :

– Kéo tao xuống với, tao cố mãi mà không sao xuống được.

– Ấy đừng. Chúng mày mà đụng vào nó thì cũng bị dính chặt vào đấy.

– Tao cóc sợ. Để tao thử xem.

– Mày cứ thử thì biết.

– Thôi chết rồi, tao bị dính vào nó rồi !

– Eo ơi, chắc cây lê này có... ma !

– Hu hu, làm sao về nhà bây giờ...

– Im đi, khóc lóc cái gì !

– Ai bảo tụi mày cứ phá phách bà già. Bà ấy đã nghèo, có mỗi cây lê này để sinh sống mà cứ tới vặt trộm...

– Thì mày cũng vặt trộm đấy thôi. Mà chúng mày xem, hôm nay nó sai trái quá trời, vặt mấy quả thì nhắm nhò gì.

– Nhưng lúc trước nó không sai, chúng mày cũng vặt.

– Hu hu, mẹ ơi, cứu con với mẹ ơi...

– Hu hu, làm sao xuống được bây giờ...

Bà già về đến sân. Một cảnh tượng vừa hỗn loạn, vừa tức cười hiện ra trước mắt bà : ngoài hai thằng nhóc ban sáng vẫn ở trên cây, còn hơn chục đứa trẻ nữa cũng dính chùm vào đó. Nói chung cả bọn vẫn động cựa được, chỉ có tay chúng hoặc bị dính vào cây, hoặc bị dính vào người đứa khác, không cách nào gỡ ra được. Nhìn thấy bà, thoát tiên chúng có vẻ xấu hổ, nhưng rồi quay ra năn nỉ bà.

Bà già làm bộ tỉnh khô, cứ mặc bọn trẻ với cây lê, bà đi vào túp lều rách làm việc cho đến trưa. Khi bà ra lại, bọn trẻ chùng như đã mệt, nhìn bà với những cặp

mắt van lon. Bà già bảo :

– Các cháu hư lắm, chỉ rình hái trộm trái cây của bà. Lần này bà tha cho, lần sau còn vậy, bà cứ để các cháu trên cây mãi đấy, nghe chưa ?

– Chúng cháu xin chừa – cả bọn nhao nhao đáp  
– bà làm ơn cho chúng cháu xuống với.

– Được, cho các cháu xuống, thông thả kéo mà ngã chổng kình cả bọn ra bây giờ.

Bà vừa nói xong, bọn trẻ thấy tự nhiên tay hết dính. Chúng vội vàng trèo xuống, chạy một mạch đưa nào về nhà đưa nấy, không dám quay đầu nhìn lại.

Từ bọn trẻ, dần dần mọi người trong làng đều biết cây lê của bà già Cực Khô “có ma”. Mới đầu cũng có nhiều người bán tén bán nghi, nhưng lại e rằng nếu thử hái trộm trái cây của bà già mà bị dính vào thì cũng ê mặt, nên dù người ta không tin hay có tin, cây lê của bà già không còn bị vặt trộm như trước kia, trong khi nó lại ra trái nhiều hơn trước.

Một hôm, gặp lúc bà già ra chợ, có người khách lạ qua đường, vừa đói vừa mệt, tình cờ thấy cây lê của bà già đầy trái chín, nhìn quanh chẳng thấy ai, giơ tay hái, thế là bị dính chặt vào cây, vùng vẫy thế nào cũng không thoát. Bọn trẻ nhìn thấy kháo nhau, người làng

không mấy chốc biết chuyện kéo đến nhìn, nhưng chẳng ai dám gõ. Họ xúm nhau quanh gốc cây, chờ đến khi bà già ở chợ về, chứng kiến bà làm cho ông khách nợ được giải thoát khỏi cây lê, thì không ai còn nghi ngờ gì chuyện cây lê của bà “có ma” nữa.

Từ đó bà già khỏi lo rình cây lê nên cũng đỡ vất vả. Nhưng bà vốn xởi lởi, thường hái đem cho hàng xóm ít nhiều chứ không bán hết. Nhờ cây lê, nay bà già có đôi chút tiền bạc, nên đã có thể mượn người sửa qua túp lều cho đỡ xiêu vẹo, thay lại cái cửa nát cho đỡ gió lùa những đêm đông hay những ngày mưa ướt át, mua thêm được ít vải sồi để may áo xống, chăn màn... Còn chút đỉnh bà lại góp nhặt rồi nhờ gửi biếu nơi này chỗ kia cho những kẻ mà bà bảo là cũng cực khổ có khi còn hơn bà nữa. Tuy không nhiều, nhưng vì bà hay làm phúc như vậy, nên chẳng bao lâu những người nghèo khổ quanh vùng hay kháo láo về cái gọi là “món quà của bà già Cực Khổ”. Về phần bà, cuộc sống vẫn chẳng lấy gì gọi là sung túc, nhưng cũng tương đối dễ chịu hơn, nên bà cũng thôi than thở, không còn kêu là muốn chết nữa. Tuy nhiên tên gọi bà già Cực Khổ thì vẫn dính chặt lấy bà như thừa nào.

*(Còn tiếp)*